

## Chương mười ba

1

Làng Cùa được huyện Nam Thành chọn làm đơn vị điểm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Chủ tịch Bùi Quốc Tâm cho cán bộ xã đi hết lượt các gia đình vận động bà con viết đơn. Phần lớn các chủ ruộng đều không thích làm ăn tập thể, nhất là những người từng trải thường tỏ thái độ lùng chùng làm cho trưởng ban vận động Tào Văn Hỗ tức Hỗ Chột lo sốt vó, chỉ sợ không hoàn thành chỉ tiêu chín mươi tám phần trăm đã đăng ký với huyện. Những đối tượng hăng hái nhất trong cuộc ăn chung đổ lộn này chính là các gia đình trước đây vốn là địa chủ cường hào đã bị mất điền sản thời Cải cách, đang sống vật vờ cạnh bãi tha ma đồng Chó Đá. Kẻ chống đối gay gắt nhất là Trịnh Doäng.

Doäng là con ông Cả Duệch. Ông Duệch có ba con trai. Đoặng và Doan tính hạnh hiền lương, làm ăn cơ chỉ, duy có Doäng, anh thứ hai là trái tính trái nết. Doäng tuổi ất Hợi, năm lên bảy bị bệnh đậu mùa, toàn thân phủ lớp mụn to bằng hạt đậu nành, mọng nước như phồng dạ. Những mụn ấy vỡ, nước vàng chảy ra bốc mùi khǎn khǎn không chịu được. Người Doäng quắt như con mèo hen, miệng hé hé chẳng khác gì cá mắc cạn hớp không khí. Ông lang ích thăm bệnh xong, lắc đầu:

- Tôi chịu. Ông bà sắp chiểu, chě lạt đi là vừa.

Ông Duệch thương con không nỡ. Thôi thì còn nước còng tát. Nghĩ vậy, ông bảo Đoặng chạy ra xóm Trại Cá gọi bà phó Lê vào xem có cứu được không, Bà phó Lê là lang vườn kiêm nghề đõi đẻ. Thuốc của bà toàn nước thải với bùa chú thêm ít rễ cây đốt thành tro trộn lẫn cho con bệnh uống. Doäng uống thứ nước đục lờ lờ lẫn cả tàn nhang có mùi oi khói như con đồng lén cơn khát. Ông Duệch nhìn con lắc đầu:

- Cơ sự này hỏng rồi.

Bà phó Lê mắng:

1

**- Phỉ phui cái mồm nhà ông. Mệnh thằng bé này lớn lăm. Nó là tướng nhà giời bị Ngọc Hoàng đày xuống trần gian để hầu hạ Chúa Bà ở miếu Cô Hồn nên chưa thể "đi" được.**

Quả nhiên đến chập tối Trịnh Doäng tỉnh lại. Ông Cả Duệch bắt vợ thổi một nồi xôi dành dành và thịt con gà trống hoa mang ra miếu làm lễ tạ. Doäng khỏi bệnh nhưng mặt hàn rõ như tổ ong trông rất khó coi. Lớn lên Doäng không thích học mà chỉ khoái ra đồng Chó Đá lùa bắt chim cút và chia phe chơi trò đánh nhau. Có lần hàn bị bọn trẻ con xóm Cầu Đá dìm xuống ngòi Mác gần chết vì đêm hôm trước mò ra đồng Gà bếp mấy chục chiếc đó tép của chúng. Dạy học ở làng Cùa bấy giờ là ông đồ Sách. Ông này vừa tham ăn vừa dữ đòn. Đứa nào mới nhập môn cũng bị nện ba roi thật đau để nhớ câu "*Tiên học lễ hậu học văn*". Doäng là đứa ngỗ nghịch lại lười nhất hạng, hễ vào lớp là ngủ gà ngủ vịt mơ màng đến lũ tôm cá ngoài đồng nên hay bị thầy nọc ra sập sai gã trưởng tràng quật roi mây vào mông. Doäng tức lầm, lụa hôm đồ Sách đi vắng, lén vào nhà vạch chim đái vào ống bút với nghiên mực. Đô Sách mắt bị lông quặm, nhìn không rõ, chỉ thấy mùi khai khai liền chấm tay vào nghiên đưa lên ngửi, biết ngay thủ phạm là ai liền đến nhà ông cả Duệch. Ông Cả sượng mặt vì thằng con mẩy dạ, trói hai tay Doäng treo lên xà nhà nện mười lăm hèo mây rồi lấy muối xát vào. Những vết lằn ngang dọc róm máu nổi lên vừa đau vừa xót nhưng Doäng gan lì, trơ như đá, không khóc cũng chẳng van xin. Ông bố chịu phép phải tha. Doäng oằn người, cắn răng nén chịu, cúi đầu chắp tay vái đồ Sách.

**- Con cảm ơn thày.**

Từ đó Doäng bỏ học chuyên đi thả ống lươn.

Năm Giáp Ngọ bà Cả đi chợ sớm bị ma rủi chết đuối ở ngòi Mác. Ba năm sau, ông Duệch cũng qua đời vì chứng kinh giật. Bố vừa nằm xuống, cô chưa kịp xanh mộ Doäng đã đòi chia gia tài. Lúc ấy Doặng đã có vợ, ăn riêng nhưng ba anh em vẫn ở chung một nhà. Doặng bàn với Doan cắt cho Doäng phần đất sát đường có ngôi nhà ngang hai gian lợp lá gòi nhưng hàn không nghe. Hắn yêu cầu mọi thứ phải chia ba, anh nào không thích có thể bán cho người khác. Gay nhất là ngôi nhà

chính. Đoang tranh gian giữa. Hắn lấy cót thung lại hai bên rồi ngủ ngay trên sập gỗ trước bàn thờ tổ tiên. Chị đâu không chịu được thói ngỗ ngược của ông em chồng, nói mấy câu bị hắn vả cho một cái hộc máu mồm. Ông xóm trưởng kiêm uỷ viên Nông hội sang dàn xếp, Đoang cầm con dao mác vót nan đứng giữa cửa, mặt hầm hầm, cặp môi cá ngao trề ra:

- Kẻ nào muôn mất mạng thì vào đây ?

Có người biết chuyện vội chạy xuống xã báo trưởng công an. Trương Đình Tái đem ba bốn dân quân đến noi nhưng cũng phải mất gần một giờ mới giải toả được sự căng thẳng và chỉ chút xíu nữa là đổ máu.

Vua cũng thua thằng liều. Cuối cùng anh em Đoang Đoan phải chấp nhận phương án chia ba. Chia buổi sáng, chiều Đoang gọi người bán tài sản của mình.

Đoang hốt quá sợ cơ nghiệp mای đồi của cha ông chắt bóp mới được thế này bỗng chốc sang tay người khác liền bàn với Doan vay giật mõi nơi một ít gom đủ số tiền, tất nhiên là cao hơn so với giá nhà đất hiện thời, đưa cho thằng em đầu bò. Mấy hôm sau, Đoang tìm mua được miếng đất của ông Vệ Tuân ở xóm Cầu Đá. Ông này thua xóc đĩa phải gán nợ đi ở nhờ. Khu đất rộng hơn hai sào có túp nhà ba gian lợp rạ. Từ đấy anh em Đoang Đoan không thèm nhìn mặt nhau.

Không biết Đoang học thả ống lươn ở đâu vì làng Cùa đến lúc ấy mới chỉ có công nghệ kéo lưới, quăng chài, đánh giật, móc cua bát éch và đơm đó. Móc cua là nghề hạ đẳng lại rẻ như bèo, hai xu một giờ, không bõ những đắng nam nhi bẩn tay. Thả lưới là khó nhất không phải ai cũng kiếm ăn được trên sông Lăng. Đánh giật, chạy dùi tốn sức, cuối buổi cá tép thường ươn, khó bán. Đặt đó lại phải thức canh đêm, nhăng đi một tí là bọn xóm Trại Cá rình khoắng sạch. Cuối cùng chỉ thả ống lươn là sống được, thậm chí sống phong lưu nếu biết giữ độc quyền không để bí quyết rơi vào tay người khác.

Làm ống lươn không khó. Nguyên liệu chính là một đoạn nứa ngộ đường kính cỡ bắp chân, đầu mặt trổ vài lỗ thông khí, đầu rỗng dùi hai lỗ đối nhau, lắp hom rồi xuyên qua thanh tre bằng ngón tay vót nhọn là

thành cái bẫy bắt loài bò sát chuyên lẩn dưới bùn khá hiệu quả. Thứ mồi hấp dẫn nhất là ốc vẹn đậm đặc trộn với giun đất gói lá khoai ngứa, bên ngoài chọc thủng vài chỗ để mùi tanh dẫn dụ khứu giác lươn. Bí mật nghề nghiệp của Doāng là ở công đoạn chọn vị trí cắm ống. Lươn ưa cư trú ở những ao tù nhiều bùn. Làng Cùa thuộc vùng chiêm trũng, mười hộ thì có đến bảy tám vật đất làm nhà, thành ra chỗ nào cũng có ao chuôm thùng vũng, rất thuận lợi cho Doāng hành nghề. Thường thì ban ngày hắn la cà khắp nơi, có khi lẩn vào những chỗ ngóc ngách rậm rạp quan sát bằng con mắt dày dặn kinh nghiệm. Ai không biết tưởng hắn mải chơi, vô tích sự, không chịu làm ăn. Mặc kệ, Doāng không thèm chấp. Chập tối, sau khi đã chuẩn bị đồ nghề đầy đủ, hắn khoác chùm ống lên vai đến những xó xỉnh ban ngày đã nhấm được. Thao tác của Doāng rất gọn, có khi chưa đầy ba phút đã cắm xong một ống. Những hôm tối trời, giáp mặt không nhìn thấy nhau, Doāng cứ bước phàm phàm, khỏi cần đèn đóm. Hắn thoát ẩn thoát hiện như ma. Đàm bà con gái rất sợ gặp Trịnh Doāng ban đêm. Hắn là hiện thân của mọi sự rủi ro. Có lần hắn vừa lỉnh kỉnh bê ống lươn đến đầu cầu Đá bắc qua ngòi Mác gặp ngay anh chàng phó bí thư đoàn đang bóp vú cô phân đoàn trưởng xóm Đình. Thấy bộ dạng Doāng, cô Mâm vốn nổi tiếng lảng lơ tương là thằng Trọc hiện hình, hoảng quá rơi tõm xuống nước. Anh phó bí thư cực chẳng đã phải nhảy xuống cứu.

Thả hết ống, Doāng về nhà ngủ. Cuối canh tư, thức dậy trong lúc cả làng còn đang ngon giấc, hắn rảo một vòng quanh các ao, thu hết những chiếc ống đã thả hồi đêm. Trời sáng, Doāng lần lượt tháo hom dốc những con lươn béo múp, vàng ươm ra chiếc rổ sè. Hắn chọn toàn con to thả vào nồi hông, chờ cô Mít đến mang ra chợ Rồng bán. Có hôm Doāng đổ ra được ba con rắn đầu bếp nhẵn bóng, mình ngắn, màu đen sẫm sống lưng gồ lên trông rất quái dị. Ông Lang Chäu đến xem một lúc rồi bảo:

- Của này độc hơn cả rắn cạp nia, vô phúc bị nó cắn, sau nửa canh giờ là chỉ có đóng ván.

Doāng sợ chết khiếp, từ đây không dám thọc tay vào ống như trước nữa.

Sau khi chia gia tài, Doāng được ba sào ruộng đồng Gà. Chân ruộng này thuộc loại tốt nhất làng, năm hai vụ làm chơi ăn thật nhưng phải cái mùa khô thường ít nước. Đến vụ cày cấy, Doāng một mình xoay tròn ra làm, không thèm nhờ ai. Giai thoại hay được bà con nhắc đến là có lần hán tát nước với cọc. Vùng Ba Tống có lẻ tát nước gầu dai mỗi bên một người thành cặp. Có tàu tát cao, người ta đóng đến ba bốn cặp. Thích nhất là tát nước đêm trăng. Từng đôi, kẻ bên này, người bên kia đóng đưa theo nhịp. Từng gầu nước lấp ánh trăng sóng sánh, chao theo một đường vòng cung rồi bất ngờ bơi tung toé trên mặt ruộng, loang ra một màu trăng bạc. Rất nhiều những đôi nam nữ nên vợ nên chồng từ những đêm trăng tát nước huyền ảo như vậy.

Nhưng với Doāng thì khác. Hắn ghét cay ghét đắng lối vần công và mọi kiểu chung chạ. Năm ấy hạn nặng. Như trên đã nói, đồng Gà thuộc diện cao, nước từ ngòi Mác chảy vào ít, các chủ ruộng phải thương lượng với nhau tát theo giờ. Doāng nhận vào lúc nửa đêm, chắc là vì không muốn thiên hạ biết cung cách làm ăn quái gở của mình. Đợi cho mọi người về hết Doāng mới lấy hai chiếc cọc tre đóng bên kia tàu tát. Sau khi buộc cố định dây thừng vào cọc, hắn thả gầu rồi vung tay chao nước. Khốn nỗi, cọc tre hoàn toàn vô cảm, không có khả năng điều khiển linh động như bàn tay người, thành ra, gầu vừa lên nửa chừng đã dốc miệng hết sạch nước. Nhưng nhằng mãi không ăn thua, Doāng tức mình ném cả cọc lấp gầu xuống ngòi rồi nằm ngửa ngáy sao. Đêm ấy thua sao. Trời sáng mờ mờ. Gió đông nam phe phẩy khiến Doāng thiu thiu. Chợt có tiếng cười từ xa. Doāng giật mình lập tức bật dậy vớ ngay cán cuốc. Hắn vốn là tay bạo gan nhưng giữa đồng không móng quạnh cũng thấy rờn rợn. Từ lâu, người ta đồn cánh đồng này thường có Mẹ Hết hiện hình thành thiếu nữ tóc trăng trêu những bà đi chợ sớm. Có lẽ mụ ta thật. Doāng nắm chắc cán cuốc từ từ quay lại Không phải mà mà là một người con gái bằng xương bằng thịt đang đến rất gần. Hắn mê ngủ chăng ? Bởi vì người con gái đó chính là Nhụ. Bố Nhụ là ông Trần, làm nghề quăng chài, nát rượu, một lần uống say quá, vác chài ra đầm Ma ngã xuống nước chết để lại cho vợ ba cô con gái. Con bà Trần cô nào cũng béo phúc phịch, hay lam hay làm và mẫn đẻ. Cô chị và cô

út đã lấy chồng, có con riêng Nhụ ưa nhìn nhất lại chưa cùng ai. Nhìn thấy Nhụ, Doāng sững người. Hắn có tật nói lắp, mãi mới hỏi được một câu hoàn toàn vô nghĩa:

- Cô cô là người.. người... hay ma ?

Cô gái cười, giọng ồm ồm:

- Là ma đến tát nước hộ người đây. Cái gầu có tội gì mà quẳng nó xuống ngòi. Nào, lôi xuống vớt lên đây tát cho.

- Thật chứ ? - Doāng có vẻ không tin lại hỏi một câu rất thừa.

- Ai nói dối làm gì. Mau lên kéo trời sáng, người ta bắt gặp.

Khỏi phải nói, đêm ấy Doāng cảm động đến mức nào. Hai người mải tát quên hẳn thời gian đến lúc vợ chồng nhà Nguyễn Đình Phán xách gầu ra đồi sòng mới biết nước đã tràn bờ. Mấy hôm sau, lúc làm đồng về, gặp Nhụ ở gốc đa Doāng khẽ chạm vào tay cô ta hỏi:

- Nhụ có bằng lòng về với tôi không ?

Cô gái tỏ ra khá bạo dạn:

- Thích thì nhờ người mang trâu cau sang nói với mẹ người ta.

Hắn nhờ bà Cõn làm mối thật. Ba tháng sau thì cưới. Đám cưới của vợ chồng hắn theo lối đời sống mới, chỉ ăn trâu uống nước nhưng già nửa làng Cùa đến dự. Lũ trẻ con đứa nào cũng được một cặp kẹo vừng. Riêng họ Trịnh nhà hắn không thấy ai kể cả anh em Doāng Doan.

Cưới nhau được một năm Nhụ đẻ sinh đôi hai thằng con trai, đưa tổng số cặp sinh đôi ở làng Cùa từ năm Canh Ngọ (1930) đến lúc ấy là ba mươi bảy. Doāng thích lắm, đặt tên là Dọng, Dũng. Hai thằng giống nhau như hai giọt nước, người ngoài không thể phân biệt được thằng nào là anh, thằng nào là em.

Còn bé mà chúng nghịch hơn cả quỷ sứ. Trong nhà có thứ gì dễ vỡ đều phải treo cao, sersh một chút là các ông nhóc moi ra, nghịch chán chê rồi đập. Khi đã choai choai, Dọng và Dũng toàn gọi nhau bằng mày tao, không đứa nào chịu đứa nào. Nhiều hôm hai anh em đánh nhau chảy cả máu mồm máu mũi. Có lần hai thằng bảo nhau rút rơm nướng khoai. Lửa cháy to quá bén sang cả nhà bếp. Doāng tức quá, bắt nầm sấp vụt mỗi đứa năm roi quần mông, nhưng chỉ được mấy ngày lại chứng nào tật ấy.

**Dọng và Dõng khá đẹp trai, nói năng lưu loát chứ không ngọng líu ngọng ló như bố. Điều giống bố duy nhất là chúng lười học và thói bán giỏi không văn tự. Dân làng Cùa vốn ghét thói ba hoa thường bảo nhau "giỗ nhà ai quai nhà ấy"**

**Cuối năm năm tám, làng Cùa rộ lên phong trào hợp tác hoá. Doãng dứt khoát không viết đơn mặc dù cán bộ xã đã nhiều lần vận động. Hắn lý sự :**

**- Vào hợp tác xã nông nghiệp là tự nguyện. Chủ trương của Đảng, Chính phủ như vậy. Ai không muốn thì thôi, vì sao các ông cán bộ lại ép bà con ?**

**Chủ nhiệm Hồ coi Trịnh Doãng là dân đầu mẩu, khó cải tạo tư tưởng liền tuyên bố:**

**-Những đối tượng chống lại chủ trương hợp tác hoá, ban quản trị sẽ trả ruộng ở đồng Chó Đá.**

**Đồng chó Đá là địa giới giữa hai xã Đoàn Kết và Phong Trạch, sát ngay bãi tha ma, bỏ hoang đã nhiều năm, đất gan gà cằn cỗi có cây mà chẳng có gặt. Hồi Cải cách xã đã dồn hơn hai chục hộ địa chủ, cường hào phản động ra ở, nhiều người không chịu được phải bỏ làng đi nơi khác làm ăn, giờ chuyển các hộ cá thể đến đây khác gì bắt đi đày. Doãng nuốt nước bọt đánh ực, nghiến răng, cầm pháp lưỡi mác xuống bờ ruộng gầm lên:**

**- Ruộng này là của cha ông họ Trịnh để lại chứ không phải của vợ được hồi Cải cách nhá. Kẻ nào dám động vào một hòn đất là ăn đòn.**

**Không hiểu ban quản trị sợ Doãng hay là họ không thèm chấp thằng khùng mà các hộ cá thể khác đã tự nguyện chuyển đến vùng đất mới, riêng mấy sào ruộng của Doãng vẫn ngang nhiên "ngự" tại khu đồng Gà như cái gai trước mắt trêu ngươi các nhà chức trách. Nhưng Doãng sức mẩy thi gan được với tập thể. Hợp tác xã chi công điểm đào đắp hệ thống mương máng thuỷ lợi dẫn nước vào đồng. Hắn là dân tự do chẳng thuộc tổ chức đoàn thể nào bị "*cấm vận*" ngay từ vụ đầu tiên. Chả lẽ cứ nằm đấy chờ nước trời mà trời lại đang đại hạn. Ruộng của vợ chồng hắn đã nứt chân chim, lúa héo đến nơi. Nóng ruột quá, nửa đêm thức dậy Doãng lén ra đồng. Hắn đang hì hục tháo máng thì cảnh**

cờ đỏ tuần tra tóm được. Nói mãi Doāng không nghe, tay đeo trưởng sấn vào giằng cuốc đắp lại bờ bị hắn tống cho một quả vào quai hàm. Phải vất vả lăm họ mới kéo được tay thả ống lươn về trụ sở hợp tác xã. Chuyện ấy Doāng bị giải lên huyện công an làm khách của đám muỗi vẫn mấy đêm. Chẳng biết ở cơ quan bảo vệ pháp luật người ta nói với hắn những gì mà sau hôm được thả, dân xóm Trại Cá thấy vợ chồng hắn lên Ban quản trị xin đổi ruộng;

Vợ chồng Doāng xoay trần ra với mấy sào ruộng xấu. Hắn sang cồn Vành cắt cây tầm bóp về làm phân xanh còn Nhụ quẩy đôi quang sảo khắp vùng Ba Tổng nhặt phân trâu bón ruộng. Không có hạt đạm nào mà lúa của hắn tốt bời bời, năng suất gấp mấy lần hợp tác xã. Khổ nhất là hồi chưa mua được trâu, Doāng phải nai lưng kéo cày. Hai vợ chồng hắn, người đi trước kẻ bước sau, những nhăng mấy ngày mới làm xong đất. ý chí quyết tâm làm giàu của hắn thật đáng nể. Trong có mấy năm, hắn vừa xây được nhà ngói ba gian bằng gạch chín, tậu được con nghé, lại bổ sung dân số cho làng Cùa hai suất định làm chủ nhiệm Tào Văn Hồ tức điên, bèn triệu tập ban quản trị họp khẩn cấp chuyên bàn về lĩnh vực ao, hồ, đầm ngòi. Sau hai ngày tranh luận khá căng thẳng, cuối cùng ban chủ nhiệm cũng ra được nghị quyết tóm tắt như sau: "*Các diện tích mặt nước trong làng và ngoài đồng đều thuộc sở hữu tập thể, cấm mọi hình thức đánh bắt cá. Ai vi phạm sẽ bị xử phạt tùy theo mức độ nặng nhẹ*". Thông báo trên được gã Tuyển què trong đội Cờ đỏ kẻ chữ sơn lên bảng tin cổng làng và trước trụ sở hợp tác xã. Ngoài ra, mỗi ao chuôm, thùng, vũng còn được cấm biển gỗ viết sơn đỏ dòng chữ ngắn gọn: "*Cấm mọi hình thức đánh bắt cá*".

Xã viên kháo nhau, phen này Doāng hết đường làm ăn. Những kẻ ghen ăn tức ở thì nhìn ngôi nhà ngói đỏ của hắn nhéch mép cười nhạt. Thế nhưng, biển cấm hôm trước, sáng hôm sau vợ Doāng vẫn có lươn mang lên chợ Rồng bán. Chủ nhiệm Hồ câu lầm, gọi trưởng ban cờ đỏ ra lệnh:

- Đêm nay cậu cho anh em đi kiểm tra một lượt các ao trong làng, nếu gặp tay Doāng, không nói lôi thôi, cứ điệu cỗ về đây, tội vạ đâu tôi chịu.

**Phải đến tối thứ ba cánh cờ đỏ mới tóm được Doāng trong lúc hắn đang lúi húi gài ống ở cầu ao nhà Thường Rỗ. Chẳng nói chẳng rằng, thằng Cửu và thằng Hiệp quàng ngay dây thừng vào cổ Doāng trói nghiến lại, giong về trụ sở. Hắn vừa chửi vừa la:**

- Ồi làng nước ơi ! Chúng nó trói người.

**Doāng bị vứt nằm queo ở nhà kho suốt một đêm. Bên ngoài có hai dân quân cầm súng đứng gác. Mới bẩy giờ sáng, chủ nhiệm Hồ, chủ tịch Bùi Quốc Tâm, trưởng công an Trương Đình Tái và đội trưởng cờ đỏ Tiệp Cờ đã về tề tựu đông đủ. Anh nào cũng hí hùng ra mặt. Một lúc sau xã đội trưởng Cung Văn Luỹ dẫn Doāng vào trụ sở. Chủ nhiệm Hồ nghiêm giọng hỏi:**

- Anh có biết vì sao bị bắt không ?

**Doāng trừng mắt nhìn hết lượt các vị chức sắc sừng sộ:**

- Các ông bắt người vô cớ là phạm luật. Tôi sẽ đi kiện.

- Đè nghị anh nói cho nghiêm chỉnh; - Bùi Quốc Tâm cao giọng răn đe - Vậy anh có biết hợp tác xã cấm mọi hình thức đánh bắt cá không ?

- Biết; - Doāng nói cộc lốc

- Tại sao vẫn cố tình vi phạm ?

**Doāng nhe răng cười rất đều:**

- Tôi không bắt trộm cá của tập thể mà là bắt lươn. Thưa các ông cán bộ, lươn không nằm trong danh mục cấm.

- Anh; anh láo; còn già mồm cãi hả ? - Chủ tịch xã đuổi lý, không ngờ bị vố đau như thế nhưng vẫn cố nói liều để vớt vát sĩ diện - Lươn cũng là cá, thuộc tài sản hợp tác xã.

- Nay các ông ! - Doāng lại héch cặp môi cá ngao chĩa về phía ban lãnh đạo xã - Các ông ra văn bản cấm mọi hình thức đánh bắt cá mà lại cho người rình trón thằng thả ống lươn, thế có phải là phường lừa đảo không ? Được, tôi sẽ theo vụ này lên tỉnh, tỉnh không giải quyết sẽ vác đơn lên trung ương.

**Sau chuyện ấy, chủ tịch Bùi Quốc Tâm và chủ nhiệm Tào Văn Hồ có vẻ ngại đụng chạm với Doāng. Thấy chính quyền lờ đi, hắn mặc sức tung hoành, đồng thời nghiên cứu nâng cao kỹ thuật bắt lươn lên hàng**

công nghệ. Có lần Doāng còn được đích thân Hồ Chột đặt hàng một trăm ba mươi con. Chuyện có vẻ khó tin nhưng đó hoàn toàn là sự thật. Một thời làng Cùa nổi tiếng khắp hàng tỉnh về làm thuỷ lợi nội đồng, được ông Trần Quảng, lúc ấy đã là chủ tịch tỉnh dẫn một đoàn cán bộ năm mươi tám người về tham quan mô hình làm ăn tiên tiến. Ông chủ tịch vốn thích món lươn om củ chuối, vậy là Doāng được triệu đến. Chế biến các món ăn từ lươn là sở trường của hắn. Người hắn thì nhếch nhác, bẩn thỉu nhưng các thứ đặc sản do hắn nấu ngon không chê được. Trước khi về ông chủ tịch bắt tay khen và đưa cho Doāng tấm danh thiếp, dặn lúc nào lên tỉnh ghé vào nhà chơi. Vì thế hắn trở nên nổi tiếng. Cảnh cán bộ xã cũng có ý gồm dù hắn chỉ là anh nông dân cá thể mà đáng lẽ ra mọi người phải hết sức cảnh giác.

Trịnh Doāng gọi bà Khúc Thị Hài bằng cô vì mẹ hắn trước đây làm con nuôi họ Khúc. Năm Cải cách vào lúc mẹ con bà Hài bị xã Nhân ái bên kia sông đuổi về làng Cùa dân xóm Trại Cá tránh như tránh hùi thì Doāng hạ hơn ba chục cây tre ở vườn vác cho anh em Lê Văn Khải làm nhà. Thỉnh thoảng hắn lại xách mấy con lươn cho bà Hài:

- Cô kiếm mấy củ chuối tây mài ra nấu ăn tạm.

Bà Hài chép miệng bảo:

- Anh cứ cho luôn thế này làm cô khó nghĩ quá.

Doāng bảo:

- Ngày nào cháu cũng kiếm được, biểu gia đình mấy con có đáng là bao, cô đừng cả nghĩ.

Hắn biết, nhà bà Hài đang đói, nhiều bữa chỉ ăn rau má luộc chấm muối vì không được chia ruộng, trong khi ấy, đội Lạc và Bùi Quốc Tâm lại cấm con cháu địa chủ, phú nông thả vịt và cất vó bè. Hồi ấy ông cả Duệch còn sống, thấy con trai hay qua lại nhà bà Hài liền mắng:

- Mày cứ thậm thụt với hai thằng ấy, đội Lạc mà biết thìtoi đời con ạ.

Doāng cười nhạt:

- Tôi trên răng dưới cát tút, chẳng liên quan gì đến chính quyền, sợ quái gì đứa nào.

- Mày chỉ nói càn không khéo liên luy đến cả tao nữa.
- Thây là đồ hèn. - Doāng nhếch mép bảo - Nhà bà Hài với mình là đâu mà hôm ở ngoài đình thày xui lão Cau đấu bác Vận. Đúng là một phuờng nói điêu.

Ông Duêch trọn mắt, há mồm, nhưng bị nghẹn mãi mới thốt ra được câu:

- Thằng mất dạy !

Những năm sau này, ngoài việc thả ống lươn, thỉnh thoảng Doāng còn ra sông Lăng đánh cá với Nghiên. Hai anh chàng xáp xỉ tuổi nhau, một anh mới thoát nạn mù chữ, một anh tốt nghiệp trung học đệ nhất cấp nhưng thân nhau như anh em. Sau khi Khải dì học đại học Nông nghiệp, mẹ con bà Hài được chia ruộng ở đồng Chó Đá. Doāng hay sang kéo cà cho Lê Văn Nghiên. Cà chìa vôi trượt trên đất rắn, hai gã trai dù là đang độ sung sức cũng phải mất sáu buổi mới xong. Vai Doāng trượt mấy mảnh da, sưng vù, còn Nghiên, hai bàn tay phồng rộp nước vỡ ra, xót hơn xát ớt.

Khác với các gia đình cựu địa chủ trong làng, Nghiên làm đơn ngay đợt đầu khi có chủ trương thành lập hợp tác xã nông nghiệp để chứng tỏ mình là người chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ, nhưng Bùi Quốc Tầm tuyên bố một câu xanh rờn làm anh chung hứng:

- Chỉ những bà con bần nông có tư tưởng tiến bộ mới đủ điều kiện gia nhập hợp tác xã. Đây là giai cấp nông dân tập thể, sau này sẽ xây dựng nông thôn thành những nông trang lớn xã hội chủ nghĩa theo mô hình tiên tiến của Liên xô và Trung Quốc. Các đối tượng khác trước mắt chưa xét đến. Anh mang đơn về đi.

Doāng biết tin chạy đến bảo:

- Cậu có học mà dốt bỏ mẹ. Hợp tác xã nghe nói thì hay nhưng thực ra là một thứ cha chung không ai khóc, đừng dại mà dính vào, sau này đổi rã họng.

Lê Văn Nghiên xua tay:

- Anh toàn nói giọng phản động. Lão Tầm nghe thấy chưa biết chừng lại được mời sang huyện công an mấy ngày.

- Tớ chỉ nói đúng sự thật chứ có nói điêu đâu mà lo. Nếu chúng nó chèn ép quá tớ sẽ sang tỉnh gặp ông Trần Quảng.

- Anh tuồng lũ dân đen như cánh mìn gắp các cán bộ đầu tỉnh dễ lầm đấy.

**Doāng móc túi chìa cho Nghiên tấm danh thiếp của chủ tịch tỉnh:**

- Có cái này đưa nào dám không cho vào.

- Rồi anh xem, chỉ sợ đến lúc ấy lại thất vọng.

2

Bà Hài mong ngày mong đêm nhưng xem ra việc tìm con dâu không dễ, chẳng phải vì Lê Văn Nghiên kén chọn mà cái chính là gái làng không cô nào muốn về nâng khăn sửa túi cho một anh chàng có bố bị xử tử trong Cải cách vì tội hoạt động Quốc dân đảng. Hơn nữa, bản thân Nghiên lại thuộc thành phần trí thức tiểu tư sản, không được kết nạp Đoàn. Trịnh Doāng bảo:

- Tôi định giới thiệu cho cậu cô Chất ở làng Đậu Khê con ông phó lý Bền, hơi đen một tí nhưng hay làm, tính tình dễ chịu.

- ayah ! bác đừng làm thế. Tôi chưa có ý định lấy vợ

- Cậu cứ chần chờ là hỏng - Doāng chửm môi nhọn lại như môi con chồn hoa thổi phù một cái rồi bảo - Hăm sáu hăm bảy rồi còn gì ?

Lê Văn Nghiên nhìn bộ dạng cổ quái của Doāng bất giác cười. Mấy hôm sau, vào dịp làm cỏ lúa ở đồng Chó Đá, Nghiên hỏi Doāng:

- Nghe nói trước đây bác hay kéo nhí ?

Câu hỏi gai đúng chỗ ngứa vì Doāng vốn thích món chầu văn, liền phán liền thoảng:

- Chẳng những biết kéo nhí mà tớ còn gảy được đàn bầu. Hồi cuối năm năm ba, chúng tớ lập chiếu chèo, cô Sót vợ tay Lê Bản say như điếu đổ, mặc dù mặt tớ

- Thế thì tốt rồi. -Nghiên bảo - Giờ đang vụ nông nhàn tôi có ý định lập một đội kèn hiếu.

- Tức là thổi kèn đám ma chứ gì ? - Doāng trợn mắt, há mồm mãi mới hỏi được.

- Phải, từ ngày ông phó Sùng mất, ông Quản Thống đi Đông Ngàn ở với con, vùng Ba Tổng không còn phường kèn nên các đám ma nhạt nhẽo, kém phần ai oán. Ngoài tôi và bác ra ta phải chọn thêm một tay trống nữa.

- Việc ấy khó gì. - Doang bật ngón tay đến tách một cái quả nhiên có ngay nhân tài xuất hiện - Thằng Phán con ông cửu Mẫn, tớ chỉ cần hô một tiếng là xong.

- Như thế mới chỉ được một nửa công việc. - Nghiên lắc đầu làm Doang ngó ra - Vấn đề còn lại là phải xin phép chính quyền xã. Việc này tôi lo nhất vì thế nào lão Tâm và lão Hồ Chột cũng phá.

- Việc đêch gì phải xin phép đứa nào; - Doang văng tục - Chúng mình toàn dân cá thể, đoàn viên không, đảng viên không, chẳng lẽ nó lại cấm được mình ?

- Về lý thì chưa chắc đã dám cấm công khai nhưng nếu thấy ngứa mắt, nay họ gọi xuống xã "giáo dục" mai tịch thu đồ nghề thì còn làm ăn gì được. - Nghiên bảo Trịnh Doang - Việc này tôi xuất đầu lộ diện là hỏng, bác phải kiềm lặng chè với gói thuốc xuống nói với ông Tâm.

**Doang giãy nảy:**

- Tôi chả dại, cứ nhìn thấy bản mặt nó là muốn đấm vỡ quai hàm. Cấm nhất là cái lần nó ra lệnh bọn thằng Cửu trói giam tôi một đêm trong nhà kho.

**Nghiên bảo:**

- Thủ dai làm gì. Cứ nhún mình một tí, lấy được cái giấy có chữ ký với con dấu cho phép hành nghề là phần thắng về ta.

- Nhỡ chúng nó bàn nhau nhất định không ký thì sao ?

- Bác có cái các vi dít của ông Trần Quảng cho kia mà.

-Ờ nhỉ, thế mà mình không nhớ ra.

\* \* \*

\*

**Nhin thấy Trịnh Doäng với lá đơn chữ viết loằng ngoằng như gà bói trên tay, Bùi Quốc Tâm ghét lấm bảo:**

- Các anh chỉ vẽ chuyện để chén xôi thịt của thiên hạ. Kèn trống đám ma là thứ mê tín dị đoan, những thứ hủ tục ấy người ta đang dẹp đi không được lại bối ra. Xã không duyệt đâu, thôi về đi.

Doäng nổi tiếng làng Cùa là dân đầu bò, đuổi hắn không phải là chuyện dễ, hắn đã quyết tâm làm cái gì là làm bằng được. Nghe ông chủ tịch nói xong, Doäng vặn ngay:

- Ông bảo là mê tín dị đoan, vậy tại sao năm ngoái cụ Tiên Nhũ mất, vợ chồng ông sang tận kề Bòng đón phuờng kèn về tế suốt một đêm ?

**Tâm nói hớ bị bẽ mặt đành giờ bài hoãn binh:**

- Thôi được, để tôi họp bàn với tập thể Đảng uỷ và thường trực Uỷ ban xem họ có nhất trí không đã.

Doäng vuốt mớ tóc húi kiểu móng lừa, héch cái mũi đầy trứng cá đỏ như cà chua chín bảo:

- Nói thật với các ông, lập đội kèn là nguyên vọng của bà con làng Cùa, nếu Đảng uỷ, Uỷ ban và hợp tác xã không duyệt tôi sẽ lên tỉnh gặp ông chủ tịch.

**Tâm trổ mắt nhìn cái miệng cá ngao của Trịnh Doäng không tin ở tai mình:**

- Cái thứ nông dân cá thể mở miệng là chống lại chủ trương chính sách như anh sẽ có lúc người ta tống vào nhà đá, chủ tịch nào thèm gặp.

Doäng thọc tay vào túi áo lấy ra tấm các đặt trước mặt Bùi Quốc Tâm nhìn anh ta bằng nửa con mắt :

- Xem kỹ đi, có phải danh thiếp của ông Trần Quảng không ?

Về danh nghĩa, Trịnh Doäng làm đội trưởng kèn đám ma nhưng thực chất Lê Văn Nghiên là người chỉ huy. Mấy hôm đâu, Lê Văn Nghiên rủ Trịnh Doäng và Nguyễn Đình Phán mang đồ nghề ra đình Cả tập. Doäng xấu mā mà đa tài. Hắn thổi kèn điệu Lâm khốc ai oán đến nỗi mấy bà đồng bóng xóm Đình khóc rưng rức nghĩ là làng Cùa vừa mới có người về nơi chín suối. Nguyễn Đình Phán mang một cặp trống cơm và hai trống nhỡ đến hoà tấu bằng những ngón gia truyền

khiến Lê Văn Nghiên nổi hứng cò cử chiếc nhị réo rắt làm cho mấy cô gái chưa chồng ngứa ngáy không chịu được, rủ nhau ra đầu đình thập thò.

Kỹ thuật cá nhân nói chung đã khá thành thạo, vấn đề cần làm là phải hoà tấu sao cho các nhạc cụ ăn khớp nhau để khi vào đám khỏi xảy ra tình trạng trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Nghe tiếng kèn đám ma từ đình làng vọng ra chủ nhiệm Hỗ túc lăm. Anh ta đem mấy dân quân khoác súng đến bảo Lê Văn Nghiên:

- Không được thổi kèn ở đây. Yêu cầu các anh mang đi nơi khác

Trịnh Doäng đang phòng mồm thổi chiếc kèn loe, nghe chướng tai vặc lại:

- Xã đã đồng ý cho chúng tôi lập đội kèn hiếu các ông còn hạch sách gì nữa ?

Hỗ sùng sộ:

- Thổi kèn trong làng làm mất an ninh trật tự và phá giấc ngủ của bà con xã viên. Các anh không chấp hành nội quy hợp tác xã tôi sẽ ra lệnh tịch thu đồ nghề.

Doäng nóng mắt định gây sự, Lê Văn Nghiên bấm tay nói nhỏ:

- Thôi về, tối mai ta mang chiếu ra đồng Chó Đá chẳng kẻ nào đuổi được.

Tối hôm sau, ba anh em xách kèn trống ra nghĩa địa thật. Doäng thuộc loại ba trợn trên không sợ giờ, dưới không sợ đất. Phán là con thầy cúng, ma quỷ nhác thấy đã phải tránh xa. Nghiên được học hành chút ít, không mê tín dị đoan. Họ ngồi trên gò đống, phía dưới là những âm hồn, giữa đêm hôm khuya khoắt say sưa hoà tấu mấy bản tang khúc quen thuộc trong tâm trạng vô cùng hứng khởi. Đêm thanh vắng, gió đông nam thổi nhẹ, đưa tiếng kèn thổi khúc "Hành vân" về làng lúc gần lúc xa, lúc khoan lúc nhặt nghe vừa du dương vừa ai oán như là một thứ bùa ngải đầy ma lực làm xao xuyến khói cô nàng đa tình.

Lê Văn Nghiên còn kiêm thêm nhiệm vụ soạn điếu văn nếu tang chủ yêu cầu. Điếu văn anh ta viết cho ông Bảy Hựu ở xóm Cầu Đá chết vì chứng xơ gan cổ trường lâm ly thống thiết khiến bà con hàng xóm ai cũng thương cảm. May chỉ trung niên chẳng có họ hàng gì cũng oà khóc

như vừa bị chồng đánh oan, còn lũ trẻ con gào rống lên, có thằng khóc dữ quá đái cả ra quần.

Doãng không đặt giá nhất định cho mỗi đám tang nhưng nói chung, các tang chủ đều biết điều trả thù lao không đến nỗi quá bèo bợt. Họ biết tầm quan trọng của phường kèn, vì đã mấy năm nay, giờ mới có được tiếng kèn nhị diễn tấu đúng âm luật ngũ cung, nhất là nghệ thuật đánh trống có một không hai trong vùng Ba Tổng của Nguyễn Đình Phán.

Gánh kèn hiếu lần đầu tiên được người hàng tổng thỉnh đó là ông Tăng Văn Trọng phó chủ tịch xã Thanh Bình. Bà mẹ ông ta bẩy mươi ba tuổi vừa quy tiên. Tang chủ cử người sang đón anh em Trịnh Doãng từ chiều hôm trước để kịp lúc bảy giờ tối phát tang. Lê Văn Nghiên được nhờ soạn điếu văn. Ông Tăng Văn Trọng do tang ma bối rối, chỉ viết nguêch ngoạc ra quyển vở học trò vài nét đại khái về thân thế, sự nghiệp của thân mẫu, còn những chi tiết cụ thể giao cho cô con gái tên là Hảo nói với anh thợ kèn. Hảo mười chín, học hết lớp sáu rồi ở nhà làm hợp tác xã, thuộc loại đẹp gái ở làng Báng. Hai năm nay, có đến gần chục đám khá giả nhờ người mai mối nhưng ông Trọng chưa ưng ai mà có ý chờ Thạc, con trai ông bí thư huyện uỷ đang học lớp trung cấp nông lâm. Thạc mê Hảo đến mức cuồng si, những dịp nghỉ hè, ngày nào cũng đạp xe sang kẻ Báng. Ông Trọng trong ban thường vụ, phụ trách nội chính, có sở trường vận động quần chúng, nói chuyện thời sự hấp dẫn, đám thanh niên rất phục, xem như một mẫu cán bộ tuyên huấn điển hình của thời đại. Những dịp ông đăng đàn giảng nghị quyết đình làng chật cứng nam nữ đoàn viên và các đối tượng cảm tình để nghe về hai nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Đến phần quan trọng nhất là "*Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa*" và "*Quyên làm chủ tập thể*", ông diễn đạt bằng thứ ngôn ngữ khúc chiết đầy hào khí cách mạng rồi trích dẫn hàng loạt những câu nói nổi tiếng của các tác giả Mác xít kinh điển không sai một chữ, làm cử toạ phục lăn, nghĩ rằng chẳng mấy chốc ông trở thành nhà lý luận. Thế nhưng ông phó chủ tịch cũng là kẻ cơ hội, trong bụng đầy những toan

tính vị kỷ. Tìm cách gả được Hảo cho Thạc tức là đã khai thông con đường lên huyện. Cao hơn thì chưa nói nhưng ít nhất đồng chí bí thư cũng phải xếp ông ta một chân chánh văn phòng hoặc trưởng ban khoa giáo. Phải có những cương vị như thế mới phát triển được tài năng. Làm cái anh phó chủ tịch quèn lại phải dưới trướng một gã vô học, chuyên nghề thiến lợn mà lại khênh khạng hệt chánh Đàm ngày trước làm sao mà chịu được. Ông ta mà lên huyện thì chỉ trong vòng sáu tháng, cái chức chủ tịch của tay Kiểm đi tong. Cho nên vị phó chủ tịch không nhận lời bất cứ đám nào vùng Ba Tổng. Con Hảo đã có noi có chốn. Thằng nào động vào tức là mó dài ngựa. Hãy coi chừng đấy các chú trống choai ạ.

Bài điếu văn Lê Văn Nghiên chấp bút hầu như không phải sửa được viết bằng thứ chữ tròn vành rõ nét đẹp như vẽ không giống bất cứ loại chữ "*bình dân học vụ*" nào với lời lẽ chân thành, tình cảm thống thiết, cô Hảo đọc qua một lần mà cứ ngắn ngø cả người. Lại lúc vắng khách, Hảo giả bộ xuống nhà lấy thêm trầu vỏ hỏi Nghiên :

- Anh học đến lớp mấy mà viết điếu văn hay thế ?

Nghiên thoảng nhìn Hảo, hai luồng mắt giao nhau, như có dòng điện chạy qua làm anh thợ kèn lóng túng:

- à, học "*bình dân*" ấy mà.

Hảo đong đưa cặp mắt đen láy như cười:

- Anh chỉ nói đùa. Em không tin.

Nghiên néo mắt thì thầm:

- Cô không tin cũng không sao nhưng đấy là hương hồn cụ bà hiện về phù hộ cho tôi viết

Hảo còn định nán ná thêm lúc nữa thì ông Trọng bất ngờ xuất hiện lù mắt bảo con gái:

- Lên nhà, anh Thạc về đấy !

Bản "*Lâm khốc*" và khúc "*Lưu thuỷ*" của bộ ba kèn, nhị, trống nghe như dàn hoà tấu của các loại nhạc cụ dân tộc trong một đêm hội chèo. Đã lâu lắm kể Báng mới có được buổi té kèn trang trọng như thế. Dân làng chen nhau vòng trong vòng ngoài như đi xem hội. Ông chủ

nhà nở mà nở mặt cứ nghĩ thiên hạ nể mình, phục mình và cả sợ mình nữa nên có nghĩa vụ đến chia buồn cùng tang quyến.

Đưa đám xong, lúc trở về, ba chàng thợ kèn vẫn lững thững bước sau linh xa thỉnh thoảng lại tấu khúc "Đò đưa" tiễn hồn người quá cố. Bản này vốn được phát triển từ một làn điệu chèo đã lược đi phần lớn những nốt nhấn nháy và đảo nhịp nghe khá bi thương, có chỗ phảng phất như giọng điệu trong bài "*Thập ân*". Một số người đã rẽ vào các ngõ, nhưng nghe tiếng trống cù chấn chờ chưa muốn bước. Cô Hảo mặc áo xô khăn trắng, dây chuối bện thắt lưng, mái tóc dày đen như sừng xoã chấm khoeo, giả bộ đau buồn, thương bà đận đà đi sau cánh thợ kèn, thỉnh thoảng hờ vài tiếng nhưng mắt lại đánh đáo về phía Lê Văn Nghiên. Anh ta cũng chẳng phải vô tình mặc dù vẫn giả tảng không biết gì, ra sức thổi kèn. Trịnh Doäng đúng là một tay thợ kèn đám ma bẩm sinh. Hắn thể hiện kỹ năng nghề nghiệp bằng một phong thái rất nghệ sỹ, nhất là khi bắt đầu đưa tang. Lúc ấy, đầu Doäng hơi cúi, mồm cá ngao ngâm dăm kèn hơi phùng ra, mấy ngón tay nhịp nhàng lúc bịt lúc mở trên hàng lỗ, thỉnh thoảng đảo qua đảo lại hoặc ngoáy một vòng, hép như anh chàng hê môi phát loa báo tin quan tân khoa sắp vinh quy bái tổ. Đặc biệt lúc vào việc, Doäng nói đâu ra đấy chẳng khác gì ông chủ đòn đám ma, chỉ mỗi tội mặt hắn hơi khó coi nên ít khi tranh thủ được cảm tình của đám chị em.

\* \*

\*

Nghiên nhận được thư của Hảo qua một anh bạn ở làng Đậu Khê. Thư hẹn hai người sẽ gặp nhau ở quán Cây Đề đồng Quao, Nghiên đến sớm. Lúc ấy mới khoảng sáu rưỡi nhưng vì vào cuối thu nên trời đã nhập nhoạng. Đàm sẻ đã bắt đầu kéo về đậu trên mái quán tìm chỗ trú đêm. Chúng mổ nhau chí chóe, thỉnh thoảng một vài con bay vút lên lượn vài vòng rồi sà xuống. Lũ chích chóe vốn lầm điêu bay vật vờ trên cao hoàn toàn im lặng, chỉ đến khi lần lượt đậu xuống cành cao nhất của cây đê chúng mới nhả những tiếng "chíp chíp" rời rạc như là quá mệt mỏi sau một ngày lang thang kiếm mồi. Hảo đến muộn một chút hỏi Nghiên:

**-Anh đợi em lâu chưa?**

**Nghiên bảo:**

**-Tôi cũng mới ra**

**Hảo hỏi:**

**-Anh học thổi kèn đám ma ở đâu?**

**Nghiên lại bảo:**

**-Cánh mìn chơi theo bản nhạc ấy mà.**

**Hảo tỏ vẻ ngạc nhiên:**

**-Các anh còn biết cả âm nhạc?**

**Nghiên cười:**

**-Cái gì cũng có thể học được nếu mình chịu khó.**

**Hảo:**

**-Anh nói thật đi, anh là ai?**

**Nghiên:**

**-Tôi là dân làng Cùa, nông dân cá thể, nhà ở đồng Chó Đá.**

**Hảo**

**-Anh chỉ giỏi bịa, em thấy anh rất bí hiểm. Ở nông thôn ít có những người như thế.**

**Nghiên:**

**-Hảo nói đúng lắm, khắp vùng Ba Tồng kiếm đâu ra phường kèn đám ma như bọn này. Vì thời nay, thanh niên là phải phấn đấu vào Đoàn, hoạt động xã hội hoặc thoát ly làm người nhà nước mới đúng kiểu.**

**Hảo cười rất hồn nhiên:**

**-Anh viết điếu văn hay như thế chắc viết thư phải tình cảm lắm.**

**Nghiên lại bảo:**

**-Cũng thường thôi, với lại tôi cũng ít viết thư.**

**Hảo hỏi:**

**-Ngày mai anh sang nhà em có được không?**

**Nghiên lắc đầu :**

**-Nhà đang có tang sang không tiện, tôi thấy ông phó chủ tịch nghiêm lắm.**

**Hảo thở dài :**

**-Nhưng anh chàng Thạc đang học trung cấp nông lâm thì ngày nào cũng đến ám.**

**Nghiên nói khẽ:**

**-Thì đồng ý người ta đi, môn đăng hộ đối thế cơ mà.**

**Hảo bậm môi:**

**-Cái anh này nói thế Hảo còn hẹn anh ra đây làm gì;**

**Nghiên lại trêu:**

**-Trông anh ta cũng cao ráo đầy chứ, lại có văn hoá nữa, khác hẳn bọn tôi, chưa thoát nạn mù chữ.**

**Hảo bĩu môi cười nhạt :**

**-Văn hoá gì, cũng học lớp sáu rồi bỏ như em, may có ông bố là bí thư huyện uỷ xin cho.**

**Nghiên cầm tay Hảo làm người cô run lên. Lúc sắp chia tay Hảo ngập ngừng hỏi:**

**-Tối mai lại ra đây được không anh ?**

**Nghiên gật đầu:**

**-Anh sẽ ra nhưng;.. bố em không bằng lòng cho chúng ta gặp nhau đâu.**

\*

\* \*

**Mấy hôm sau, lúc ở đám ông Vệ Tuân chết vì say rượu ngã xuống ao Quan về, Trịnh Doäng hỏi Lê Văn Nghiên :**

**-Cậu phải lòng cái Hảo bên kề Báng rồi phải không?**

**Nghiên chối phắt:**

**-Đâu có, anh chỉ đoán mò.**

**Doäng túm tím cười :**

**-Tôi hôm hai mốt anh chị nào hẹn nhau ra quán Cây Đè đồng Quao?**

**Nghiên giật mình:**

**-Hôm ấy anh đi thả ống lươn à?**

**Doäng chỉ ậm ừ:**

**-Không đi nhưng tớ biết... Mà này, trông bộ dạng lão Trọng lúc nào cũng vênh váo, tớ chẳng ưa tí nào.**

**-Chưa chi anh đã có ác cảm với người ta.**

**-Thằng Doāng này nói không sai đâu; Tớ ngại là ngại cho cuộc tình duyên của các cậu. Cái Hảo là đứa con gái ngoan, nó yêu cậu thật đấy nhưng ông bố thì đέch chơi được. Hắn sẽ phá đám cho mà xem.**

Doāng nói tào lao thế mà đúng; Lê Văn Nghiên cùng anh bạn đánh trống Nguyễn Đình Phán vừa bước vào cổng, ông phó chủ tịch xã Thanh Bình đã chơi ngay một vố làm hai người chỉ còn cách độn thổi:

**-Các anh là mấy tay thợ kèn làng Cùa phải không?**

**-Đạ, chúng cháu chào bác ạ.**

Ông Trọng lại hỏi:

**-Sang đây có việc gì?**

Thấy hai gã trai thiên hạ đưa mắt nhìn nhau, ông chủ nhà ra tiếp đòn quyết định :

**-Con Hảo nhà này sắp làm dâu ông bí thư huyện uỷ. Tôi đề nghị các anh đừng quấy rầy nó nữa.**

Thế là hai anh em quay gót, đi một mạch về làng chẳng biết Hảo có nhà hay không; Tối hôm ấy Nghiên viết mấy dòng thư gửi cô ta : “Hoàn cảnh nhà tôi phức tạp lắm không tương xứng với Hảo. Từ nay chúng ta chấm dứt quan hệ và mong em được hạnh phúc với chàng trung cấp nông lâm.” Nhận được thư, Hảo chẳng giữ ý nữa, sang ngay làng Cùa. Lúc ấy Nghiên đang gõ thuyền đánh lưới bến trên sông Lăng. Nhìn thấy dung mạo Hảo, bà Hài mừng lắm, trong lòng dự đoán, hai đứa chắc đã có tình ý với nhau, liền nhờ người đi gọi con trai rồi kể cho Hảo về gia cảnh. Nghe xong cô xúc động lắm nói với bà mẹ :

**-Chuyện bác trai trước là chủ tịch huyện rồi anh Khải đi học đại học Nông lâm anh ấy chẳng nói gì với cháu. Hôm bà cháu mất, anh ấy viết điều văn làm cả họ phải khóc cháu đã sinh nghi.**

**Bà Hài chép miệng;**

**-Hai anh em nó đứa nào cũng tốt nghiệp trung học đệ nhất cấp ở tỉnh, nhưng vì thành phần gia đình, thằng Khải khó khăn lắm mới được đi học đại học. Thằng Nghiên vì anh mà phải giam gần nửa năm, may có ông Trần Quảng gỡ cho.**

**Bà Hài nói đến đây thì Nghiên vè. Hảo làm mặt giận:**

**-Anh Nghiên coi thường em quá;**

Nghiên tin Hảo yêu mình thật lòng nhưng biết là cô ta không thể nào vượt được quyền ông bố gia trưởng đang lập kế hoạch dùng con gái làm nhịp cầu tiến thân. Cuộc tình này hẳn là chẳng có kết thúc tốt đẹp liền giả tăng nói với mẹ nhưng thực chất là để cho Hảo biết rõ thái độ của mình:

**-Đây là cô Hảo bên làng Báng, con ông Trọng, phó chủ tịch xã Thanh Bình.**

**Bà Hài bảo:**

**-Tao biết rồi.**

**Hảo nguýt Nghiên có ý trách:**

**-Giới thiệu kiểu gì thế?**

**-Tôi nói chưa hết. Nghiên tiếp tục bằng thứ giọng mà chính mình cũng thấy khó chịu — Chắc cô Hảo sang đây mòi đám cưới?**

**Hảo sa sầm nét mặt:**

**-Anh ác lắm. Đấy bác xem, anh ấy toàn nói châm chọc.**

**-Tôi không nói sai đâu. Mấy hôm trước chính ông phó chủ tịch nói như thế khi tôi và anh Phán vừa vào đến cổng.**

**Hảo bỗng giật mình:**

**-Các anh đến hôm nào, sao em không biết?**

**-Vừa đến cổng đã bị đuổi ra Hảo biết thế nào được?**

**Hảo cười gằn:**

**-Vì thế mà anh viết thư cho tôi đòi chấm dứt quan hệ?**

**-Biết làm thế nào được, cái chính là tại hoàn cảnh gia đình tôi.**

**-Làm đัง nam nhi phải chịu nhường người mình yêu thương cho kẻ khác thì hèn lắm. Thôi chào anh. Con chào bác, con về.**

Tất nhiên là bà Hài không cần đưa mắt ra hiệu thì Lê Văn Nghiên cũng phải chạy theo. Anh ta đưa Hảo ra tận quán Cây Đè. Tại đây Hảo khóc thút thít, còn Nghiên ra sức vỗ về. Anh ta vốn sợ nước mắt phụ nữ, hễ cứ thấy các cô sụt sịt là người bứt rút như bị dị ứng khi thời tiết thay đổi. Được một lúc thì sự căng thẳng tạm thời giải tỏa. Lúc sắp về, Hảo dặn:

**-Từ nay nếu có sang phải báo trước để em đón.**

**-Anh sợ ông phó chủ tịch lắm, lúc nào cũng lừ lừ trông ghê cả người.**

**-Bây giờ làm thế nào hả anh ? Cứ nhìn thấy thằng Thạc là em đã ghét.**

**-Em cứ viết thư nói thẳng với anh ta.**

**-Hắn bám dai như đỉa, trong nhà bố em là nội ứng, anh bảo làm sao thoát được. Em nghĩ chỉ còn một cách.**

**-Cách gì hả cô bé buồng bỉnh?**

**Hảo ngập ngừng:**

**-Chỉ có một cách là... có con trước với chàng thợ kèn.**

**Nghiên bật cười:**

**-Em không đùa đấy chứ?**

**Hảo gật đầu:**

**-Em nói hoàn toàn nghiêm túc. Có thể chúng ta mới được bên nhau mãi mãi.**

**Nghiên từ từ kéo Hảo vào ngực, hôn lên tóc cô, thì thầm:**

**-Chúng mình là những người đàng hoàng, không làm thế được. Ta phải chọn cách khác thôi em à.**

Mấy lần Hảo đi chơi tối về muộn, ông Trọng sinh nghi liền cử cậu con trai út là thằng Tân bí mật theo dõi. Đến lúc ấy ông ta mới ngã ngửa người ra hai đứa vẫn hò hẹn nhau ở quán Cây Đè. Khác với mọi lần, hôm ấy ông phó chủ tịch im như thóc trong bồ, lặng lẽ nghĩ cách xử lý. Thời gian chờ đợi khá căng thẳng nhưng rồi nó cũng đến khi ông bố thấy cô con gái vào buồng chải tóc mặc bộ quần áo mới. Hảo vừa ra khỏi làng lập tức có mấy bóng đèn bám theo. Họ luôn giữ khoảng cách với Hảo chừng hơn trăm thước mà cô ta không hề biết. Từ kẻ Báng sang đồng Quao khá xa. Hảo vừa đi vừa chạy, đến lúc nhập nhoạng thì mất hút làm mấy bóng đèn nháo nhác tìm. Lúc ấy khoảng hơn bảy giờ. Nghiên đã chờ khá lâu. Hảo vừa xuất hiện hai người đã ôm cứng lấy nhau. Cô gái khóc tức tưởi:

**-Gay rồi anh ơi, rằm tháng này nhà trai đến ăn hỏi, làm thế nào bây giờ ?**

**Nghiên vuốt tóc Hảo thở gấp như bị choáng:**

**-Sao nhanh thế?**

**-Hình như bố em đã biết chuyện chúng mình, mấy hôm nay em thấy thái độ khác lắm.**

**-Đứng im ! Các người đã bị bắt.**

**Hảo và Nghiên vừa rời khỏi tay ra thì chiếc đèn pin đã rơi thẳng vào mặt.**

**-à, ra cô Hảo, mời cô về, ông phó chủ tịch đang đợi ở nhà. Còn anh kia, theo chúng tôi về uỷ ban !**

**Hai gã lạ mặt chắc là dân quân làng Báng. Tay khoác súng trường lù lù nhìn Nghiên rồi bất ngờ quàng ngay dây thừng vào người anh ta. Hảo sấn lại, quát lên:**

**-Các người làm gì thế? Bỏ anh ấy ra.**

**-Xin lỗi cô Hảo nhé !**

**Gã cầm đèn pin giữ chặt tay cô gái bảo :**

**-Đây là lệnh của ông nhà. Chúng tôi chỉ là người thừa hành.**

**Nghiên bị trói hai tay vào cột quán. Trước khi đưa Hảo về, tay dân quân khoác súng vỗ vai chàng thợ kèn bảo:**

**- Ở đời không nên chơi trèo anh bạn à. Cô Hảo là con dâu ông bí thư, kẻ nào động vào là ngồi nhà đá.**

**Hảo vừa bước vào nhà ông bố đã túm tóc bạt tai liền mấy cái, giọng rít lên:**

**-Đồ mất dạy! thế này thì mày bôi tro trát trấu vào mặt tao còn gì.**

**Cô con gái lấy tay xoa má, lảng lặng vào buồng làm ông bố càng tức:**

**-Mày không có mồm à?**

**Đến lúc này Hảo không chịu được thói gia trưởng quá quắt của ông Trọng nữa, oà lên khóc:**

**-Thầy sai dân quân rình mò con, trói người ta giữa đồng là phạm pháp. Ngày mai con sẽ ra xã báo với bác Kiểm.**

**Ông phó chủ tịch như vừa bị cái tát điểng người, rít qua kẽ răng:**

**-Có giỏi thì mày cứ đi.**

**Hảo vénh mặt:**

**-Con đã bảo không lấy tay Thạc, thầy cứ ép sau này đừng trách.**

**Ông Trọng cười gần:**

-Mày... mày dám...

-Thật đấy.

**Hảo thấy bố đờ mặt ra liền tấn công tiếp:**

- Lần nào giảng nghị quyết cho thanh niên thầy cũng nói chế độ xã hội chủ nghĩa tôn trọng tình yêu hôn nhân tự do rồi phê phán hệ ý thức phong kiến lạc hậu, vô nhân đạo chà đạp lên nhân phẩm người phụ nữ, thế mà về nhà lại ép duyên con gái, vậy chúng con phải tin vào ai?

Rõ ràng là đang bị dồn vào thế bí nhưng ông phó chủ tịch vốn lăm mưu mèo, biết rằng cứ đổi đầu như vậy sẽ dẫn đến đổ vỡ, bèn thay đổi chiến thuật. Ông ta vốn có sở trường dùng ba tấc lưỡi chuyền bại thành thắng trong lúc nguy cấp. Có lẽ chỉ con cách đánh vào tình cảm may ra con bé cứng đầu này mới chịu nghe.

-Hảo con có thương thầy mẹ không?

-Sao thầy lại hỏi như vậy?

-Là vì thầy mẹ thương mày lên muốn chọn cho mày tấm chồng tử tế, sau này có chỗ dựa suốt đời.

-Con biết ơn thầy mẹ nhưng như thế không có nghĩa là cha mẹ đặt đâu con phải ngồi đấy.

-Nhà ông bí thư có mỗi cậu Thạc là con trai, lại được học hành tử tế. Mày về bên ấy là bác Sư xếp ngay cho một chân văn phòng, thiên hạ khói kẽ nầm mơ cũng không được đâu con ạ.

-Con lạ gì tư cách anh Thạc, anh ta đã học dốt lại ý thế bố là bí thư huyện uỷ khinh người.

**Đã dùng mọi lý lẽ thuyết phục mà Hảo vẫn không chuyển biến, ông Trọng phải dùng đến chiêu cuối cùng :**

-Được rồi, bây giờ tao hỏi đây, mày có biết gốc gác cái thằng thối kèn đám ma ấy thế nào không mà định đâm đầu vào?

-Gia đình anh ấy tốt, chăm chỉ làm ăn.

-Mày ăn phải bùa mê thuốc lú rồi con ạ. - Ông phó chủ tịch cười nham hiểm - Bố nó là Quốc dân đảng bị xử bắn hồi Cải cách. Mẹ nó là con gái lão chánh Đàm, phản động khét tiếng vùng Ba Tổng. Anh em nó đều là lũ lưu manh đi tù về.

**Hảo nhìn lên thấy vẻ mặt đắc thắng và ánh mắt thoảng chút độc địa của bố liền bảo:**

-Trừ thầy ra, cả vùng này ai mà không biết bác Vận là chủ tịch huyện bị Đội Cải cách xử oan. Con cũng xin nói rõ, mấy người thầy sai đi điều tra "báo cáo" không đúng sự thật. Trước Cải cách ruộng đất, hai người con trai bác Vận đã đỡ tú tài bán phân. Hiện nay anh Khải đang học khoa Thú y đại học Nông làm sắp ra trường. Họ là những người có văn hoá và tư cách chứ không phải "*lũ lưu manh*".

**Ông Trọng cười mỉm:**

-Mày hiểu rõ lý lịch nhà người ta quá nhỉ, nhưng quyết định của thầy mẹ vẫn không thay đổi. Rầm này ông bà bí thư sẽ mang lễ sang ăn hỏi, đầu tháng tám tổ chức.

-Thầy... thầy nhẫn tâm lắm.

**Ông phó chủ tịch hạ giọng nặng chịch:**

-Nước có phép nước, nhà có lè nhà, cứ thế mà chấp hành, không bàn cãi lôi thôi nữa.

**Dịp ấy Thạc cũng học xong trung cấp Nông lâm mang tấm bằng xếp loại trung bình sang khoe với Hảo:**

-Anh đã có quyết định về làm việc ở phòng Nông nghiệp huyện. Cưới nhau xong bố sẽ xếp việc cho con dâu làm văn thư, thế là chúng mình mãi mãi bên nhau.

**Hảo nhìn bộ dạng anh cán bộ kỹ thuật mới ra lò, giọng lạnh lùng:**

-Nhưng anh chưa hỏi xem tôi có đồng ý hay không?

-Em sao thế?

-Chẳng sao cả. Đơn giản là tôi không yêu anh.

**Thạc nhăn nhó:**

-Nhưng mà tôi yêu em. Hơn nữa hai gia đình đã chuẩn bị, em phá đám còn ra thể thống gì nữa.

**Hảo lắc đầu:**

-Anh về nói với ông bà bí thư hủy đám ăn hỏi đi. Tôi đã có mang với người ta.

**Thạc bị choáng, lặng người một hồi lâu mới ngập ngừng bảo:**

**-Không... sao, vì anh rất yêu em. Chuyện này chỉ hai ta biết với nhau miễn là em đồng ý làm vợ anh.**

Hảo ôm mặt khóc. Thật là phường vô liêm sỉ. Cô đã mạo hiểm đem cả danh tiết của mình đặt lên bàn đàm phán mà hắn ta vẫn trơ lỳ, bám dai hon đĩa đói. Biết làm thế nào đây?

Những ngày này Hảo bị giam lỏng, nhất cử nhứt động đều bị giám sát chặt chẽ, không thoát ra ngoài được. Tối nào Nghiên cũng ra quán Cây Đè để rồi nửa đêm lại về túp lều ở đồng Chó Đá trong tâm trạng bần thần thảng thốt.

Sau lễ ăn hỏi mười tám ngày thì hai bên tiến hành đám cưới. Đó là một đám cưới nửa nạc nửa mỡ. Bà con dân làng đến dự được mời ăn trầu, uống nước, hút thuốc ngoài sân kho họp tác xã. Họ hàng thân quen và quan khách hàng huyện thì ăn cỗ trong nhà. Việc tổ chức đời sống mới do chi đoàn thanh niên đảm nhiệm. Riêng khoản văn nghệ, bây giờ người ta không nắm tay nhau nhảy “xon mì” như hồi Cải cách nữa mà chuyển sang hát “Câu hò trên bến Hiền Lương” hoặc “Tình trong lá thiếp” nghe rất mùi.

Đến lúc sắp đón dâu, Ông Trọng mới ra lệnh mở cửa buồng. Hảo như người mất hồn, quần áo lôi thôi, tóc rối bù chẳng thèm chải. May cô bạn xúm vào trang điểm gần nửa giờ mới tạm giống cô dâu.

Đêm tân hôn; Lúc ấy đã muộn l้า. Thạc say khuất vì phải chạm cốc với cánh đồng môn lớp trung cấp Nông lâm, đẩy cửa buồng bước vào thở ra toàn mùi rượu quốc doanh. Anh ta cài chốt rồi nhảy lên giường choàng tay ôm ngang người Hảo. Cô lùi vào trong khẽ bảo:

**-Không được động vào người tôi!**

Thạc cất giọng lè nhẹ:

**-Cô đã là vợ tôi, tôi có quyền.**

Hảo bịt mũi xua tay:

**-Tôi sợ mùi rượu;**

Thạc quài tay vặn to ngọn đèn, mặt hầm hầm, khác hẳn thái độ khum núm mẩy hôm trước ở nhà ông Trọng.

**-Cởi quần áo ra!**

**Hảo lắc đầu:**

-Anh mà động vào người tôi là tôi cắn lưỡi tự tử.

-Mày đã nằm ngửa ra cho thằng thợ kèn nó chơi... còn ngượng cái nỗi gì?

- Anh im đi!

**Thạc nổi khùng chửi:**

-Không ngờ nhà tao tốn bao nhiêu tiền lại rước về một con đĩ.

**Hảo tái mặt cố nén cho giọng bót gay gắt:**

-Hãy nghe cho rõ đây. Trinh tiết một đời con gái của tôi không phải là dành cho hạng người như anh.

-Cứ thử xem...

Thạc dường như đã tỉnh rượu, vồ lấy Hảo xé rách toạc chiếc áo cánh bằng phin nõn. Anh ta vừa thò tay kéo chun quần thì cô lật sấp người đẩy mạnh ra rồi cầm con dao lá lúa vào yết hầu. Con dao nhỏ sắc được Hảo chuẩn bị từ trước, động tác lại quá nhanh làm Thạc trong lúc đang bị kích động không kịp đề phòng, chỉ đến khi máu từ cổ vợ thấm ướt áo gói trắng tinh thêu đôi chim hoà bình anh cán bộ kỹ thuật mới hô hoán lên. Mọi người hoảng hốt chạy vào thì Hảo đã tắt thở.

Vụ án đêm tân hôn làm nhà bí thư Huyện uỷ mất mặt với thiên hạ. Người ta nghi Đoàn Công Thạc giết vợ nên điện cho công an tỉnh về điều tra. Con dao vấy máu còn đó. Thạc không thể thanh minh khi mà chính anh ta rút dao khỏi cổ vợ, dấu vân tay còn để lại sau khi bộ phận hình sự làm xét nghiệm. Trong khi khai với cảnh sát điều tra, anh cán bộ kỹ thuật cung cấp một chi tiết quan trọng, đó là Hảo đang có mang với một người làng Cùa là Lê Văn Nghiêm. Tuy nhiên các bác sĩ pháp y lại có kết luận ngược lại. Hảo vẫn là con gái trinh. Vì thế, họ càng có thêm chứng cứ, bởi ghen tuông Thạc đã giết vợ ngay đêm động phòng.

Vụ án ngày càng phức tạp vì công an không tìm thêm được những chứng cứ ngoại phạm nhằm gỡ tội cho con trai ông bí thư. Hơn nữa, ông Tăng Văn Trọng sau khi biết chắc chức chánh văn phòng đã tuột khỏi tầm tay liền phát đơn đề nghị công an tỉnh làm rõ cái chết oan uổng của con gái. Đoàn Công Thạc bị tạm giam tại trại Kim Chân đến tháng ba

vẫn chưa xử được. Lê Văn Nghiên nhớ thương Hảo, người lúc nào cũng như bị ma ám, ăn ngủ thất thường. Bà Hài khuyên con trai:

-Vợ chồng là cái duyên cái số, trời không cho đành chịu con ạ. Có trách là trách cái ông phó chủ tịch xã Thanh Bình hám địa vị, danh vọng ép duyên con gái đến nỗi cái Hảo thiệt thân. Tao mong toà án sớm đem cái天堂 bất nhân ấy ra bắn trước bàn dân thiên hạ;

Nghiên nhìn mẹ nét mặt râu râu :

-Con nghĩ tay Thạc chưa chắc đã giết vợ mà có khi Hảo uất ức quá rồi tự sát.

-Mày chỉ nói càn;-Bà hài trách —Con gái hờ hờ ra như thế thì việc gì nó phải chết;

Nghiên bảo :

-Trước hôm cưới ít lâu con có nhận lá thư; Cô ấy nói, nếu không còn cách nào khác thì ngày cưới cũng là ngày từ giã cõi đời;

-Nó viết thế thật à?

- Con vẫn giữ thư của Hảo đây.

Bà Hài gạt đi :

-Chớ có đưa ra rồi làm ơn nêon oán; Bây giờ mẹ mới nhớ ra, ông bí thư Đoàn Công Sự, hồi giữa năm năm nhăm chả làm đội Cải cách bên xã Nhân ái là gì; Chính ông ta đã xúi Hoàng Đình Tằng đuổi nhà mình ra khỏi làng Bòng.

Nghiên lại bảo :

-Thời ấy qua rồi, mẹ không nên cố chấp; Con nghĩ ta cứ gửi bức thư này cho nhà chức trách để họ xem xét, cho dù tay Thạc có tội thật con cũng được thanh thản lương tâm.

-Vậy thì tuỳ con.

Hôm sau Nghiên cuốc bộ năm cây số ra bưu điện gửi bức thư của Hảo. Vừa nhận được, công an tỉnh vội đánh chiếc xe ba bánh về làng Cùa. Bà con đồng Chó Đá không biết chuyện gì xảy ra đã lo cho bà Hài; Hai cảnh sát hỏi Nghiên về mối quan hệ giữa anh ta và Hảo trước đây, thời gian nhận bức thư và một vài chi tiết khác. Nghiên kể xong họ ghi chép rồi bắt tay anh ta:

**- Cảm ơn anh đã giúp chúng tôi làm sáng tỏ vụ án. Chúng tôi sẽ đề nghị chính quyền biểu dương tinh thần trách nhiệm.**

**Nghiên lắc đầu:**

**-Tôi chỉ cần biểu dương mà chỉ cần các cấp có thẩm quyền xem xét tư cách của ông phó chủ tịch Tăng Văn Trọng. Vì ông ta mà Hảo phải chết oan. Có điều trong hệ thống pháp luật của nhà nước ta, cho đến giờ, hình như chưa có điều khoản nào xử phạt những ông bố ép duyên con gái.**

**Người công an đứng tuổi đeo quân hàm thượng uý gật đầu:**

**-Anh nói đúng.**

**Hảo mất được hơn một năm thì đã xảy ra sự kiện vịnh Bắc Bộ. Khắp vùng Ba Tổng thanh niên nô nức lên đường nhập ngũ; Nghiên cũng viết đơn xin tòng quân. Xã đội trưởng Cung Văn Luỹ xem đơn xong bảo:**

**-Đối tượng nhập ngũ đợt này phải là đoàn viên. Anh thuộc hộ cá thể lại quá tuổi không đủ tiêu chuẩn.**

**Đầu năm sáu sáu lại có đợt tuyển thanh niên xung phong Trường Sơn. Nghiên nghĩ, thanh niên xung phong chọn tiêu chuẩn thấp hơn bộ đội chắc họ để mình đi. Ai ngờ Bùi Quốc Tâm lúc ấy là bí thư Đảng uỷ, nhìn thấy lá đơn, gõ gõ cán bút xuống bàn nói:**

**-Sự nghiệp chống mĩ cứu nước ở hậu phương cũng quan trọng không kém gì tiền tuyến. Anh cứ về nhà yên tâm lao động sản xuất, khi nào cần chúng tôi gọi.**

**Mấy lần bị hạ nhục, Nghiên cảm thấy không còn đủ kiên nhẫn chịu đựng, định viết lên đơn lên huyện tố cáo thói lộng hành và tham ô tài sản hợp tác xã của bọn Bùi Quốc Tâm và Hồ Chột. Bà Hài khuyên:**

**-Thân phận mình như con sâu cái kiến, họ có cả một bè, bàn tay không che nổi mặt trời đâu con ạ.**

**-Nhưng mà họ chèn ép mình quá.**

**-Thôi được, ngày mai sang mượn bác Doäng cái xe đạp đưa mẹ lên tỉnh, lần này lại phải nhờ bà Ba mới xong.**

**Cũng như Lê Văn Khải đi đại học Nông lâm, lần này Bùi Quốc Tâm và Trương Đình Tái nhìn thấy lá thư tay cùng chữ ký của ông**

**Trần Quang thì không còn lý do trì hoãn nữa, phải hạ bút phê ngay vào đơn và chuẩn bị hồ sơ cho Lê Văn Nghiên gia nhập thanh niên xung phong.**

**Chuyến ấy vùng Ba Tống có hơn bảy chục thanh niên nam nữ vào Trường Sơn, riêng làng Cùa có tám người.**